Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 53/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Than Uyên, ngày 23 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2018/ TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bạch Công T, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Xóm Vai Đào, xã Cao Răm, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Chị Lò Thị Minh H, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Bản Chiềng Ban 3, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bạch Công T và chị Lò Thị Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Bạch Công T và chị Lò Thị Minh H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Bạch Công T và chị Lò Thị Minh H xác nhận có một con chung là cháu Bạch Như Tuyết, sinh ngày 10/11/2011. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị:

Giao cho chị Lò Thị Minh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Bạch Như Tuyết cho đến khi cháu Tuyết đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác;

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của đương sự cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị H. Chị H có quyền yêu cầu anh T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh Bạch Công T và chị Lò Thị Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) trong đó chị Lò Thị Minh H và anh Bạch Công T mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để anh T nộp T bộ án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Bạch Công T đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003555 ngày 01/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh Bạch Công T được hoàn trả lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC
- VKS huyện TU;
- THA huyện TU;
- UBND xã Mường Kim;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương